HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 26/2022/NQ-HĐND	*Thừa Thiên Huế, ngày 08 tháng 12 năm 2022*

NGHỊ QUYẾT

Ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ, bảo vệ và phát huy giá trị nhà vườn đặc trưng, nhà rường cổ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
KHÓA VIII, KỲ HỌP LẦN THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Xét Tờ trình số 11635/TTr-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định một số chính sách hỗ trợ, bảo vệ và phát huy giá trị nhà vườn đặc trưng, nhà rường cổ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định một số chính sách hỗ trợ, bảo vệ và phát huy giá trị nhà vườn đặc trưng, nhà rường cổ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 02/2015/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thông qua Đề án Chính sách hỗ trợ bảo vệ và phát huy giá trị nhà vườn Huế đặc trưng và Nghị quyết số 09/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc bổ sung danh mục các nhà vườn thuộc Làng cổ Phước tích, xã Phong Hòa, huyện Phong Điền vào đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ bảo vệ và phát huy giá trị nhà vườn Huế đặc trưng.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

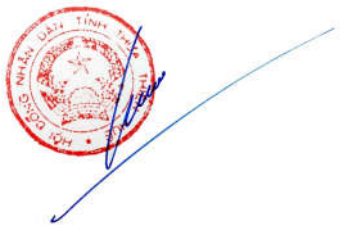
1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VIII, Kỳ họp lần thứ 5 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2023./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, VHTT&DL;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã và TP. Huế;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VP: Lãnh đạo và các CV;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lê Trường Lưu

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH
Một số chính sách hỗ trợ, bảo vệ và phát huy giá trị nhà vườn đặc trưng, nhà rường cổ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

(Kèm theo Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

Điều 1. Những quy định chung:

1. Giải thích từ ngữ:

a) *Nhà vườn đặc trưng* là một tổ hợp kiến trúc cảnh quan bao gồm 2 yếu tố cơ bản là Nhà và Vườn. Nhà là công trình theo kiểu kiến trúc nhà rường truyền thống đặc trưng; Vườn là cảnh quan bao quanh nhà, có mối quan hệ gắn bó hữu cơ với nhà để tạo thành một không gian sống hoàn chỉnh, mang đậm đặc trưng của văn hóa Huế; là nơi trồng các loại cây xanh gồm cây cảnh, cây hoa và cây ăn trái cùng với các công trình kiến trúc phụ trợ như cổng ngõ, bình phong, hàng dậu cây xanh, hòn non bộ, bể cạn. Vườn có diện tích tối thiểu 1.000 m^2 và có khả năng tổ chức khai thác giá trị phục vụ phát triển dịch vụ du lịch, du lịch cộng đồng.

b) *Nhà rường cổ* là những nhà truyền thống và nhà tứ giác có kiến trúc đặc thù có giá trị tại khu vực Bao Vinh, phường Hương Vinh, thành phố Huế theo quy hoạch bảo tồn tại Quyết định số 3032/2003/QĐ-UB ngày 28 tháng 10 năm 2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng bảo tồn và phát huy đô thị cổ Bao Vinh, xã Hương Vinh, huyện Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

c) *Cụm điểm nhà vườn đặc trưng, nhà rường cổ* được hiểu là khu vực có tập trung nhiều nhà vườn đặc trưng tại khu vực phường Thuỷ Biều, phường Kim Long, Làng cổ Phước Tích và các nhà rường cổ tại khu vực Bao Vinh, phường Hương Vinh.

2. Phân loại nhà vườn đặc trưng:

a) Nhà loại 1: Những nhà vườn có giá trị lịch sử văn hóa, nghệ thuật gắn liền với danh nhân văn hóa lịch sử của đất nước được xây dựng dưới thời quân chủ, hiện còn bảo lưu tổng thể giá trị kiến trúc cảnh quan, không gian cư trú đặc trưng và hình thức tạo cảnh (cổng, bình phong, bể cạn, non bộ) kết hợp các hình thức trang trí truyền thống có giá trị thẩm mỹ cao; nằm ở vị trí trục đường chính thuận tiện cho phát triển du lịch hoặc ở khu dân cư truyền thống; có cấu trúc khung gỗ là nhà kép (tiền đường và chính đường có quy mô 5 gian hoặc 3 gian kết hợp với 3 gian 2 chái trở lên (kiến trúc kiểu trùng thiềm điệp ốc).

b) Nhà loại 2: Những nhà vườn truyền thống đặc trưng, có giá trị lịch sử văn hóa, nghệ thuật; có cấu trúc khung gỗ là nhà đơn có quy mô 3 gian 2 chái, 1 gian 2 chái; hệ thống khung gỗ chính còn nguyên vẹn, kết hợp các hình thức trang trí truyền thống; về cơ bản vẫn giữ được các yếu tố nguyên gốc của ngôi nhà nhưng đã có sự biến đổi về cảnh quan, kiến trúc (xây dựng thêm một số công trình hiện đại hoặc cải tạo, thay đổi tính nguyên gốc của công trình).

c) Nhà loại 3: Những nhà vườn truyền thống đặc trưng; có cấu trúc khung gỗ là nhà đơn, có quy mô 3 gian hoặc 1 gian 2 chái đơn; đã có cải tạo, thay đổi tính nguyên gốc của công trình.

3. Phân loại nhà rường cổ:

a) Nhà loại 1: Là nhà có kết cấu khung gỗ, có giá trị đặc trưng về kiến trúc, có giá trị lịch sử, nghệ thuật; chưa được trùng tu, cải tạo sửa chữa lớn và thay thế vật liệu mới. Bố cục thiết kế công trình theo các dạng sau:

- Dạng 1: Nhà cao 1 tầng, diện tích sử dụng trên 90m^2, nhà trước với chức năng kinh doanh buôn bán và nhà sau là nơi sinh hoạt, thờ tự; liên kết giữa nhà trước và nhà sau là không gian nhà vệ sinh, sân trong.

- Dạng 2: Nhà cao 1 tầng, diện tích sử dụng trên 90m^2, nhà có vỏ cua phía trước với chức năng kinh doanh, nhà sau là nơi sinh hoạt, thờ tự; liên kết giữa nhà trước và nhà sau là không gian mở, linh hoạt.

- Dạng 3: Nhà 1 tầng, diện tích sử dụng trên 90m^2, 3 gian 2 chái có sân trong tạo không gian tách biệt giữa kinh doanh và thờ tự.

- Dạng 4: Nhà cao 2 tầng, diện tích sử dụng trên 90m^2, có đủ chức năng kinh doanh, sinh hoạt và thờ tự.

b) Nhà loại 2: Là nhà có kết cấu khung gỗ kết hợp tường chịu lực, có giá trị đặc trưng về kiến trúc, có giá trị lịch sử, nghệ thuật; cao 2 tầng, diện tích sử dụng trên 90m^2 đảm bảo đủ diện tích kinh doanh, sinh hoạt và thờ tự.

c) Nhà loại 3: Các nhà có kết cấu khung gỗ, kiến trúc đặc thù với hình dạng là hình tứ giác; các nhà vẫn giữ lại kết cấu khung gỗ chính nhưng có sự can thiệp, cải tạo về tổ chức công năng sử dụng.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Địa bàn áp dụng:

- Các nhà vườn đặc trưng nằm trên địa bàn phường Thuỷ Biều, phường Kim Long thuộc thành phố Huế và khu vực Làng cổ Phước Tích, xã Phong Hoà, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Các nhà rường cổ nằm trên địa bàn khu vực Bao Vinh, phường Hương Vinh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Thời gian: Giai đoạn 2023 - 2026.

2. Về đối tượng áp dụng

a) Các chủ nhà vườn đặc trưng đáp ứng các tiêu chí theo phân loại quy định tại khoản 2 Điều 1 Quy định này.

b) Các chủ nhà rường cổ tại khu vực Bao Vinh, phường Hương Vinh, thành phố Huế đáp ứng các tiêu chí theo phân loại quy định tại khoản 3 Điều 1 Quy định này.

c) Chủ quản các nhà vườn đặc trưng, nhà rường cổ; các tổ chức, doanh nghiệp tham gia hoạt động khai thác, kinh doanh dịch vụ du lịch tại các nhà vườn đặc trưng, nhà rường cổ.

d) Ủy ban nhân dân thành phố Huế và Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền.

Điều 3. Điều kiện được tham gia chính sách

1. Các nhà vườn đặc trưng được tham gia chính sách hỗ trợ phải hội đủ các điều kiện sau:

a) Thuộc một trong các loại nhà theo tiêu chí phân loại nhà vườn đặc trưng quy định tại khoản 2 Điều 1 Quy định này.

b) Thuộc danh mục nhà vườn đặc trưng được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo Đề án Chính sách hỗ trợ, bảo vệ và phát huy giá trị nhà vườn đặc trưng trong giai đoạn 2023 – 2026.

c) Chủ quản nhà vườn truyền thống hoặc đại diện hợp pháp (gọi chung là chủ nhà vườn) có nguyện vọng cam kết tham gia Đề án Chính sách hỗ trợ, bảo vệ và phát huy giá trị nhà vườn đặc trưng trong giai đoạn 2023 - 2026.

2. Các nhà rường cổ được tham gia chính sách hỗ trợ phải hội đủ các điều kiện sau:

a) Thuộc một trong các loại nhà theo tiêu chí phân loại tại khoản 3 Điều 1 Quy định này.

b) Thuộc danh mục nhà rường cổ tại khu vực Bao Vinh được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo Đề án Chính sách hỗ trợ bảo vệ và phát huy giá trị nhà rường cổ Bao Vinh trong giai đoạn 2023 - 2026.

c) Chủ quản nhà rường cổ hoặc đại diện hợp pháp (gọi chung là chủ nhà rường cổ) có nguyện vọng cam kết tham gia Đề án Chính sách hỗ trợ bảo vệ và phát huy giá trị nhà rường cổ Bao Vinh trong giai đoạn 2023 - 2026.

Điều 4. Nguyên tắc, phương thức hỗ trợ

1. Các chủ nhà vườn đặc trưng, chủ nhà rường cổ nhận hỗ trợ chính sách phải cam kết tổ chức trùng tu, tôn tạo, bảo tồn các giá trị đặc trưng của nhà vườn, nhà rường cổ theo hồ sơ thiết kế được cấp có thẩm quyền phê duyệt và cam kết tham gia tổ chức khai thác phát triển dịch vụ du lịch thông qua hình thức tự tổ chức kinh doanh hoặc hợp tác kinh doanh, liên doanh liên kết với doanh nghiệp tại cơ sở nhà vườn đặc trưng, nhà rường cổ do mình quản lý theo Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Mỗi đối tượng chỉ được ngân sách Nhà nước hỗ trợ một lần theo nội dung chính sách quy định tại Quy định này. Trường hợp đối tượng đã tham gia nhận hỗ trợ từ các chính sách về bảo tồn và phát huy giá trị nhà vườn trước đây trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế thì không được nhận hỗ trợ theo Quy định này. Trường hợp cùng một nội dung, đối tượng được hỗ trợ theo quy định tại Quy định này thì không được hỗ trợ theo các quy định khác.

a) Trường hợp đối tượng đáp ứng điều kiện được đồng thời nhận nhiều mức hỗ trợ khác nhau trong cùng một nội dung chính sách hỗ trợ theo quy định tại Quy định này và các chính sách hỗ trợ khác có liên quan thì chỉ được chọn được một mức hỗ trợ cao nhất.

b) Trường hợp chủ nhà đã đăng ký tham gia nhận hỗ trợ từ các chính sách tại Quy định này khi chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất cho người khác thì chủ quản mới của nhà đó phải tuân thủ theo các nội dung đã cam kết mà chủ nhà trước đó đã đăng ký và được tiếp tục hưởng các chính sách đã hỗ trợ cho chủ nhà trước đó mà không được hưởng thêm một lần nữa.

c) Trường hợp chủ nhà có đăng ký tham gia nhận hỗ trợ từ các chính sách tại Quy định này cho người khác thuê một phần hoặc toàn bộ diện tích đất và tài sản gắn liền với đất để kinh doanh dịch vụ du lịch thì người thuê đó phải tuân thủ theo các cam kết mà chủ nhà đã đăng ký và được nhận hỗ trợ các chính sách để trùng tu và kinh doanh dịch vụ du lịch mà chủ nhà cho thuê đó được nhận hỗ trợ. Trong trường hợp chủ nhà chỉ cho thuê một phần diện tích nhà hoặc một phần diện tích vườn để tổ chức kinh doanh dịch vụ thì các chính sách hỗ trợ theo Quy định này được hỗ trợ trực tiếp cho chủ nhà.

3. Nhà nước khuyến khích chủ nhà, các tổ chức, doanh nghiệp tự bố trí kinh phí và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện trùng tu, tôn tạo và tổ chức khai thác phát triển dịch vụ du lịch tại nhà vườn đặc trưng, nhà rường cổ.

Điều 5. Hỗ trợ trùng tu, tôn tạo nhà vườn đặc trưng, nhà rường cổ

1. Hỗ trợ trùng tu, tôn tạo nhà chính

a) Hỗ trợ chi phí khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế trùng tu nhà chính tối đa không quá 50 triệu đồng/nhà.

b) Hỗ trợ trùng tu, tôn tạo nhà vườn đặc trưng

- Nhà loại 1: Tối đa 1.000 triệu đồng/nhà;

- Nhà loại 2: Tối đa 800 triệu đồng/nhà.

- Nhà loại 3: Tối đa 600 triệu đồng/nhà.

c) Hỗ trợ trùng tu, tôn tạo nhà rường cổ

- Nhà loại 1: Tối đa 1.000 triệu đồng/nhà

- Nhà loại 2: Tối đa 800 triệu đồng/nhà.

- Nhà loại 3: Tối đa 600 triệu đồng/nhà.

2. Hỗ trợ tôn tạo, phát triển khuôn viên vườn

a) Hỗ trợ chi phí thiết kế cảnh quan, cải tạo sân vườn tối đa 30 triệu đồng/vườn.

b) Hỗ trợ chi phí mua cây giống tối đa 50 triệu đồng/vườn.

Điều 6. Hỗ trợ tổ chức kinh doanh khai thác, phát triển dịch vụ, du lịch tại nhà vườn đặc trưng, nhà rường cổ

1. Hỗ trợ cải tạo, nâng cấp cơ sở nhà vườn đặc trưng, nhà rường cổ phục vụ lưu trú.

a) Hỗ trợ cải tạo, sửa chữa phòng gắn liền với nhà chính làm phòng lưu trú, không quá 50 triệu đồng/phòng và tối đa 03 phòng/nhà.

b) Hỗ trợ xây mới, cải tạo nâng cấp nhà vệ sinh, thiết bị thu gom và xử lý rác thải, nước thải; cải tạo bố trí phòng thính nhạc tại các nhà có tổ chức một trong các dịch vụ ẩm thực, ca Huế truyền thống, dịch vụ lưu trú tại nhà vườn đặc trưng, nhà rường cổ không quá 50 triệu đồng/nhà đối với công trình xây mới và không quá 30 triệu đồng/nhà đối với công trình cải tạo, sửa chữa.

2. Hỗ trợ đào tạo nghề, chuyển đổi nghề, truyền nghề

a) Hỗ trợ xây dựng, biên soạn tài liệu về các quy trình sản xuất thủ công truyền thống, chế biến các món ăn truyền thống tại các cụm điểm du lịch nhà vườn đặc trưng, nhà rường cổ với mức hỗ trợ không quá 100 triệu đồng cho cả giai đoạn thực hiện Nghị quyết.

b) Hỗ trợ tổ chức các khóa tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ; tập huấn các kỹ năng làm du lịch, quảng bá, phát triển du lịch dựa vào cộng đồng, phát triển du lịch theo hướng xanh, bền vững cho người dân; mức hỗ trợ các khóa tập huấn không quá 150 triệu đồng/1 cụm điểm.

c) Hỗ trợ các nghệ nhân tổ chức truyền nghề cho người dân, người học nghề tại các cụm điểm du lịch nhà vườn, nhà rường cổ; mức hỗ trợ không quá 150 triệu đồng/1 cụm điểm.

d) Hỗ trợ tham quan, học tập, chia sẻ kinh nghiệm về tổ chức khai thác, phát triển dịch vụ du lịch nhà vườn, mức hỗ trợ không quá 25 triệu đồng/1 cụm điểm, tối đa 100 triệu đồng cho cả giai đoạn thực hiện Nghị quyết.

3. Tổ chức các chương trình khảo sát, xây dựng tua-tuyến du lịch

a) Hỗ trợ công tác xúc tiến, quảng bá, thiết lập hình thành các tua-tuyến tham quan du lịch trải nghiệm đến các cụm điểm tập trung các nhà vườn thuộc khu vực phường Thuỷ Biều, phường Kim Long, Làng cổ Phước Tích và các nhà rường cổ tại khu vực Bao Vinh. Mức hỗ trợ tối đa 25 triệu đồng/1 cụm điểm, tổng mức hỗ trợ không quá 100 triệu đồng cho cả giai đoạn thực hiện Nghị quyết.

b) Hỗ trợ xây dựng chuyên trang trên Đài phát thanh và truyền hình tỉnh Thừa Thiên Huế để quảng bá về du lịch nhà vườn đặc trưng, nhà rường cổ với mức hỗ trợ không quá 200 triệu đồng cho cả giai đoạn thực hiện Nghị quyết.

Điều 7. Hỗ trợ quy hoạch xây dựng và đầu tư hạ tầng

1. Lập quy hoạch chi tiết

Hỗ trợ ngân sách các địa phương để tổ chức lập quy hoạch và xây dựng đề án phát triển du lịch của các cụm điểm nhà vườn đặc trưng, nhà rường cổ thuộc phường Thủy Biểu, phường Kim Long và khu vực Bao Vinh - phường Hương Vinh, thành phố Huế.

2. Đầu tư hạ tầng

a) Hỗ trợ đầu tư hạ tầng đến các khu đất quy hoạch trong các cụm điểm nhà vườn, nhà rường cổ nhằm phục vụ kêu gọi nhà đầu tư, doanh nghiệp vào đầu tư tổ chức khai thác dịch vụ du lịch, ẩm thực, trình diễn, triển lãm sản phẩm thủ công mỹ nghệ truyền thống thuộc khu vực phường Thuỷ Biều, phường Kim Long, Làng cổ Phước Tích và khu vực Bao Vinh, phường Hương Vinh.

b) Hỗ trợ đầu tư hạ tầng cơ bản (đường giao thông nội bộ, bến thuyền, cấp thoát nước, bãi đỗ xe, vệ sinh môi trường, internet) tại các cụm điểm nhà vườn đặc trưng tại phường Thuỷ Biều, phường Kim Long, Làng cổ Phước Tích và nhà rường cổ tại khu vực Bao Vinh, phường Hương Vinh.

3. Mức hỗ trợ cho mỗi cụm điểm không quá 5.000 triệu đồng.

Điều 8. Hỗ trợ tài chính tín dụng

1. Hỗ trợ 100% lãi suất vay cho các chủ nhà vườn đặc trưng, chủ nhà rường cổ vay vốn của các tổ chức tín dụng để bổ sung kinh phí trùng tu nhà chính, cải tạo vườn và tổ chức khai thác phát triển dịch vụ tại nhà ngoài mức hỗ trợ quy định tại Điều 5 và khoản 1 Điều 6 của quy định này.

2. Tổng mức vay được hỗ trợ lãi suất vay để trùng tu tôn tạo nhà chính là không quá 500 triệu đồng/nhà. Tổng mức vay được hỗ trợ lãi suất vay để cải tạo vườn là không quá 200 triệu đồng/nhà. Tổng mức vay được hỗ trợ lãi suất vay để tổ chức khai thác phát triển dịch vụ tại nhà là không quá 300 triệu đồng/nhà.

3. Thời gian hỗ trợ lãi suất vay cho cả giai đoạn thực hiện Nghị quyết.

Điều 9. Quản lý, bảo vệ

1. Quản lý đất đai

Quản lý đất đai của các nhà vườn đặc trưng, nhà rường cổ tham gia chính sách được quản lý theo các quy định hiện hành do Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành.

2. Quản lý quy hoạch - kiến trúc và xây dựng, cải tạo, sửa chữa

Chủ quản nhà vườn đặc trưng, nhà rường cổ phải bảo tồn những giá trị kiến trúc đặc trưng tiêu biểu theo hồ sơ thiết kế trùng tu, tôn tạo các nhà vườn đặc trưng, nhà rường cổ do cơ quan, đơn vị có chức năng trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Huế và Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền giao nhiệm vụ thẩm duyệt theo quy định. Các hoạt động đầu tư xây dựng cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, trùng tu, tôn tạo phải đảm bảo nguyên tắc bảo tồn, phục hồi, phục chế theo nguyên trạng kiến trúc của các nhà.

Điều 10. Tổ chức thực hiện:

1. Xử lý chuyển tiếp

a) Đối với các nhà vườn đặc trưng đã được phê duyệt hỗ trợ thực hiện theo các chính sách của Nghị quyết số 02/2015/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thông qua Đề án "Chính sách hỗ trợ bảo vệ và phát huy giá trị nhà vườn Huế đặc trưng" và Nghị quyết số 09/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc bổ sung danh mục các nhà vườn thuộc Làng cổ Phước tích, xã Phong Hòa, huyện Phong Điền vào đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ bảo vệ và phát huy giá trị nhà vườn Huế đặc trưng nhưng chưa được bố trí kinh phí thì được tiếp tục hỗ trợ thực hiện theo các quy định của Quy định này.

b) Đối với các nhà vườn đang triển khai thực hiện theo các chính sách của Nghị quyết số 02/2015/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế nhưng chưa bố trí đủ kinh phí thì được tiếp tục bố trí phần còn lại theo các chính sách quy định tại Nghị quyết số 02/2015/NQ-HĐND.

c) Đối với phần kinh phí đã được cấp hỗ trợ cho ngân sách địa phương thực hiện Nghị quyết số 02/2015/NQ-HĐND nhưng chưa phân bổ sử dụng hết thì được chuyển tiếp sang thực hiện theo Quy định này.

2. Phân công thực hiện

a) Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức xây dựng, phê duyệt Đề án về hỗ trợ, bảo vệ và phát huy giá trị nhà vườn đặc trưng, nhà rường cổ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế để tổ chức triển khai thực hiện các chính sách theo quy định.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Huế và Uỷ ban nhân dân huyện Phong Điền tuyên truyền và vận động người dân tham gia thực hiện Chính sách và cân đối, bố trí nguồn ngân sách địa phương quản lý triển khai thực hiện Nghị quyết.

c) Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các Sở, Ngành liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện Nghị quyết./.